

Bản án số: 228/2022/HNGĐ-ST
Ngày 15 – 9 - 2022
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Ảnh

Bà Ngô Hồng Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 351/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Mỹ X, sinh năm 1982.

Cư trú tại: Ấp Tân Phú, xã Tân Trung, huyện Đ, tỉnh C. (vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Trần Thanh V, sinh năm 1982.

Cư trú tại: Khóm 3, thị trấn Đàm Dơi, huyện Đ, tỉnh C. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/4/2022 trong quá trình giải quyết nguyên đơn bà Huỳnh Mỹ X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông V chung sống với nhau vào năm 1999, không có đăng ký kết hôn, việc chung sống là tự nguyện. Trong quá trình chung sống, ông bà phát sinh mâu thuẫn do ông V nghe lời cha mẹ ruột dẫn đến cự cãi và đánh bà, từ đó ông bà ly thân đến nay khoảng 17 năm. Nay bà yêu cầu Tòa án không công nhận bà và ông V là vợ chồng.

Về con chung: Trần Minh L, sinh năm 2000 và Trần Bích D, sinh năm 2002. Hiện hai con đã trưởng thành và không bị hạn chế khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ: Bà Huỳnh Mỹ X xác định không có.

- *Đối với bị đơn ông Trần Thanh V:* Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông V theo quy định pháp luật, nhưng ông V không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Vào ngày 09/8/2022 bà X có đơn xin vắng mặt; ông Trần Thanh V đã được Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng ông V vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà X và ông V.

[2] Về quan hệ hôn nhân. Bà X với ông V chung sống với nhau vào năm 1999, hôn nhân tự nguyện, không đăng ký kết hôn và trong quá trình chung sống đến nay ông bà chưa đăng ký kết hôn theo quy định. Do đó, quan hệ hôn nhân của ông bà không có giá trị pháp lý theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Bà X tuyên cho rằng, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông V đánh bà nên bà yêu cầu được ly hôn với ông V. Xét yêu cầu của bà X thấy rằng, do bà X với ông V chung sống với nhau trong thời gian dài, mặc dù đủ điều kiện kết hôn nhưng ông bà không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận bà X với ông V là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Trần Minh L, sinh năm 2000 và Trần Bích D, sinh năm 2002. Hiện hai con đã trưởng thành và không bị hạn chế khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ: Bà Huỳnh Mỹ X xác định không có.

[5] *Án phí dân sự sơ thẩm:* Tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định: Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, bà X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Mỹ X.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Huỳnh Mỹ X với ông Trần Thanh V là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Mỹ X phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình bà X đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0012797 ngày 21/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; bà X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Bà Huỳnh Mỹ X và ông Trần Thanh V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Giang Nam